

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

\*\*\*\*\*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 111/2019/HSST

Ngày : 30/7/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Bà NGUYỄN THỊ LOAN

2/. Bà NGUYỄN THỊ THU THẢO

**- Thư ký phiên tòa:** Ông TRẦN THANH TÀI - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Ông PHAN MINH TRÍ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 7 năm 2019. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐ-HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K' D.** Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1992. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã T, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Dân tộc: K'Ho. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: Lớp 3/12. Con ông: K' B, sinh năm 1972; Con bà: Ka D, sinh năm 1979. Hiện ở tại: Thôn B, xã T, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 06/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

*Người bị hại:*

1/ Chị Tường Thị Thu T, sinh năm 2000. Cư trú tại: Thị trấn L, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng. Vắng mặt.

2/ Anh Trần Thanh K, sinh năm 1996. Cư trú tại: 66/9 - Đường T, Phường T, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

3/ Anh Biện Trần Vĩnh Th, sinh năm 1980. Cư trú tại: 3B - Đường H, Phường H, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K'D từ huyện Di Linh lên thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và thuê phòng trọ tại nhà số 66/9 - Đường T, Phường T, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để đi làm công nhân may. Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2018 đến ngày 06/01/2019, K'D đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Vào khoảng 19 giờ một ngày trong tháng 8/2018, sau khi đi làm về, K' D đi lòng vòng tại khu vực Phường 8, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến phòng trọ ở nhà số 33/3 – đường D, Phường T, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng thì thấy ở tầng trệt của dãy nhà trọ có 01 xe mô tô biển kiểm soát 49AE-018.55, màu trắng có

cắm sẵn chìa khóa xe ở ổ khóa điện nên D đi đến vị trí để xe mô tô trên, dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy, chạy về phòng trọ của mình cất giấu. Khoảng 01 tháng sau, K'D lấy trộm được 01 biển số xe 49B1-239.75 trên đường Thông Thiên Học, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, mang về thay vào biển số của chiếc xe 49AE-018.55, sau đó điều khiển xe về Thôn B, xã T, huyện Di Linh, Lâm Đồng cất giấu.

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 27/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xác định: Trị giá tài sản của chị Tường Thị Thu T bị mất là 01 xe mô tô trị giá 4.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ xe và trả lại cho chị Tường Thị Thu T, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

**Lần thứ hai:** D để ý tại phòng trọ đầu tiên của dãy nhà trọ mà K'D đang thuê ở, người thuê phòng trọ này thường xuyên đi ra ngoài mà không khóa cửa phòng và có 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen-đỏ thường dựng trước cửa phòng nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 16 giờ một ngày đầu tháng 9/2018, khi người thuê phòng trọ trên đi ra ngoài, K'D đã lén lút mở cửa và vào trong phòng trọ, lấy trộm được chìa khóa xe. D mang chìa khóa xe ra ngoài, mở khóa xe đang dựng bên ngoài rồi nổ máy, đem xe về huyện Di Linh, Lâm Đồng, dán lại Logo xe và thay biển số 49H-016.95 rồi mang xe lên lại thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để sử dụng.

Tại Biên bản định giá ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xác định trị giá tài sản trên là 27.000.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ xe, nhưng chưa xác định được người bị hại là ai.

**Lần thứ ba:** Vào ngày 10/9/2018, tại khu nhà trọ mà K'D đang thuê ở có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng-đỏ, biển kiểm soát 49G1-446.25 để ở bãi giữ xe, xe còn cắm chìa khóa trên ổ khóa điện nên D đã lén lút rút trộm chìa khóa xe để chờ cơ hội trộm cắp xe. Đến tối ngày 16/9/2018, K'D thấy chiếc xe trên đang dựng ở tầng trệt của dãy nhà trọ nên đã lén lút dắt trộm chiếc xe này, đi ra khỏi nhà trọ rồi dùng chìa khóa xe đã lấy trước đó, nổ máy xe, chạy về khu nhà trọ tại số 3B - Đường H, Phường H, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng cất giấu rồi đi bộ về lại phòng trọ của mình. Đến khoảng 16 giờ ngày 06/01/2019, K'D quay lại nhà trọ số 3B - Thông Thiên Học, lấy xe trên để đi bán thì thấy xe đã bị khóa bánh nên D đi mua 01 cửa sắt về để cửa khóa. Sau khi cửa được khóa, K' D ngồi lên xe, chuẩn bị đi thì bị chủ nhà trọ phát hiện và trình báo Cơ quan Công an. Tại cơ quan Công an K'D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Biên bản định giá ngày 09/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xác định trị giá tài sản trên là 48.600.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ xe và trả lại cho anh Trần Thanh K, anh K đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

**Lần thứ tư:** Khoảng 22 giờ ngày 13/10/2018, K'D đến nhà trọ ở số 3B - Đường H, Phường H, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để kiểm tra lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49G1-446.25 mà K'D đã trộm cắp và để ở đây từ ngày 16/9/2018 thì phát hiện có 01 phòng trọ không khóa cửa trong, chỉ khóa cổng ngoài nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, K'D leo qua hàng rào, đi vào phòng trọ lấy được 01 túi xách bằng da, bên trong có 01 ví da nữ, trong ví da này có 2.800.000 đồng, 03 Thẻ Ngân hàng, 01 sạc Laptop và 01 Laptop hiệu Asus đang để trong phòng, đem về phòng trọ của mình cất giấu.

Tại Biên bản định giá ngày 09/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xác định tài sản trên của anh Biện Trần Vĩnh Th có tổng giá trị 6.800.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ tài sản và trả lại cho anh Biện Trần Vĩnh Th, anh Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 03/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo K'D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo K'D khai nhận trong khoảng từ tháng 8/2018 đến ngày 06/01/2019, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các chủ tài sản để tài sản sơ hở, không có người trông coi của 04 chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của 04 người, với tổng trị giá toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là 66.900.000 đồng bằng các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng cũng như các kết luận của Hội đồng định giá tài sản trước đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo K'D đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo 04 lần thực hiện việc lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá là 66.900.000 đồng, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo K'D từ 42 đến 48 tháng tù. Phần bồi thường: Quá trình điều tra đã thu giữ được toàn bộ tài sản và trả lại cho 03 người bị hại, hiện nay những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Một xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đỏ-đen hiện đã thu giữ nhưng chưa tìm được người bị hại, Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng đang tiếp tục tạm giữ để truy tìm chủ sở hữu nên chưa đề cập xử lý và 03 xe mô tô khác Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu, số vật chứng còn lại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử lý theo qui định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*Về hành vi, quyết định tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo K'D:* Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại chủ quan và mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của mình, đã lén lút để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 66.900.000 đồng với mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là người chủ động và trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản với mục đích tư lợi, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo K'D đã

phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 66.900.000 đồng, đã vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng theo qui định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo phải bị xét xử theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo phạm tội 04 lần trong một thời gian ngắn, là phạm tội từ 2 lần trở lên, vi phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt theo qui định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo tuy có nơi cư trú rõ ràng nhưng là người không có việc làm ổn định, phạm tội nhiều lần, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và đã trả lại đầy đủ cho người bị hại. Đến nay 03 người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, một người bị hại quá trình điều tra chưa xác định được nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo đối với những người bị hại trong bản án này.

*Về xử lý vật chứng:* Vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: 03 xe mô tô và một số tài sản khác, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu; 01 xe mô tô chưa tìm ra chủ sở hữu Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giữ lại để tiếp tục tìm chủ sở hữu và xử lý sau nên không đề cập để xử lý trong bản án này. Còn lại: Một lưỡi cưa sắt dài khoảng 30cm; 01 ổ khóa hiệu ZROLEX đã bị cưa; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Nguyên (đã bị thay ảnh), xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Samsung A.6, vỏ màu đen; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc (đã niêm phong) và số tiền 260.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] . Tuyên bố bị cáo K'D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] . Áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: K'D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 01 lưỡi cưa sắt; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Nguyên (đã bị thay ảnh) và 01 ổ khóa đã bị cưa hiệu ZSOLEX;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A.6, vỏ màu đen; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, phía trong nhẫn có chữ NHUNGOCCHAU05 9999 (đã niêm phong); 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc, bên trong màu đen (đã niêm phong); 01 sợi dây

chuyển kim loại màu trắng bạc, dài 49 cm (đã niêm phong) và 260.000 (Hai trăm sáu mươi ngàn) đồng tiền mặt.

*(Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 08/7/2019).*

[4] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] . Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Trình**